**ĐỀ BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 10**

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề)

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc trích đoạn sau và trả lời các câu hỏi:**

“… Đêm hôm ấy, lúc trại giam tỉnh Sơn chỉ còn vẳng có tiếng mõ trên vọng canh, một cảnh tượng xưa nay chưa từng có, đã bày ra trong một buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện tổ rệp, đất bừa bãi phân chuột phân gián.

 Trong một không khí khói tỏa như đám cháy nhà, ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu rọi lên ba cái đầu người đang chăm chú trên một tấm lụa bạch còn nguyên vẹn lần hồ. Khói bốc tỏa cay mắt, họ dụi mắt lia lịa.

 Một người tù cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng phẳng trên mảnh ván. Người tù viết xong một chữ, viên quản ngục lại vội khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng. Và cái thầy thơ lại gày gò, thì run run bưng chậu mực. Thay bút con, đề xong lạc khoản, ông Huấn Cao thở dài, buồn bã đỡ viên quản ngục đứng thẳng người dậy và đĩnh đạc bảo:

 -Ở đây lẫn lộn. Ta khuyên thầy Quản nên thay chốn ở đi. Chỗ này không phải là nơi để treo một bức lụa trắng trẻo với những nét chữ vuông vắn tươi tắn nó nói lên những cái hoài bão tung hoành của một đời con người. Thoi mực, thầy mua ở đâu mà tốt và thơm quá. Thầy có thấy mùi thơm ở chậu mực bốc lên không?... Tôi bảo thực đấy: thầy Quản nên tìm về nhà quê mà ở đã, thầy hãy thoát khỏi cái nghề này đi đã, rồi hãy nghĩ đến chuyện chơi chữ. Ở đây, khó giữ thiên lương cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc mất cái đời lương thiện đi.

 Lửa đóm cháy rừng rực, lửa rụng xuống nền đất ẩm phòng giam, tàn lửa tắt nghe xèo xèo.

 Ba người nhìn bức trâm rồi lại nhìn nhau.

 Ngục quan cảm động, vái người tù một vái, chắp tay nói một câu mà dòng nước mắt rỉ vào kẽ miệng làm cho nghẹn ngào: “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh”.

 (Nguyễn Tuân, Chữ người tử tù, *Tuyển tập Nguyễn Tuân*, tập một, NXB Văn học, H, 1981, tr.133)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Âm thanh nào đã báo hiệu cho cảnh đêm cho chữ trong đoạn trích trên?

A. Tiếng mõ B. Tiếng trống thu không

C. Tiếng kẻng D. Tiếng chuông

**Câu 2: Tác giả Nguyễn Tuân đã** sử dụng biện pháp tu từ nào trong câu văn sau: **“Trong một không khí khói tỏa như đám cháy nhà, ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu dọi lên ba cái đầu người đang chăm chú trên một tấm lụa bạch còn nguyên vẹn lần hồ**.”?

A. So sánh B. Ẩn dụ C. Đối lập D. Nhân hoá

**Câu 3:** Có thể hiểu nghĩa của từ “**thiên lương**” là:

A.Vốn sẵn tính trời. B. Bản tính tốt đẹp vốn có của con nguời.

C.Đệ nhất thiên hạ. D.Những thứ có trong trời đất.

**Câu 4:** Có thể hiểu “đêm hôm ấy” là khoảng thời gian:

 A.Đêm đầu tiên sau khi quan coi ngục nhận được phiến trát.

 B.Đêm đầu tiên Huấn Cao ở trại giam tỉnh Sơn.

 C.Đêm cuối cùng Huấn Cao chuyển đến trại giam tỉnh Sơn.

 D.Đêm cuối cùng của cuộc đời Huấn Cao.

**Câu 5:** Nhân vật Huấn Cao khuyên viên quản ngục điều gì?

A.Thầy quản nên thay chốn ở đi.

B.Thầy quản nên tìm chỗ để treo bức lụa trắng.

C.Thầy quản nên về nhà quê mà ở.

D.Thầy quản nên thay chốn ở, thoát khỏi cái nghề cai ngục.

**Câu 6:** Người kể chuyện trong văn bản là:

A.Nhân vật Huấn Cao. B.Nhân vật viên quản ngục.

C.Người kể ngôi thứ nhất. D.Người kể ngôi thứ ba.

**Câu 7:** Quản ngục có thái độ như thế nào trước lời khuyên của viên quản ngục?

A.Viên quản ngục khúm núm.

B.Viên quản ngục run run.

C. Viên quản ngục chăm chú lắng nghe.

D.Viên quản ngục cảm động, lĩnh ý.

**Câu 8:** Những yếu tố nào khiến cảnh cho chữ trở thành một cảnh tượng “xưa nay chưa từng có”?

**Câu 9:** Theo bạn, tác giả đã gửi gắm thông điệp gì qua câu chuyện xin chữ và cho chữ?

**Câu 10:** Tìm 4 từ Hán Việt trong đoạn văn bản trên và giải nghĩa?

**II. VIẾT (4.0 điểm): Đọc văn bản sau:**

 **EM ƠI ĐỪNG SỢ**

 *Em ơi đừng sợ bùn*

 *Bởi vì bùn nhơ đen*

 *Từ bàn tay lam lũ*

 *Mẹ nấu chè hạt sen*

 *Em ơi đừng sợ đau*

 *Đừng sợ vấp giữa đường*

 *Vì mỗi lần thất bại*

 *Dạy ta biết khiêm nhường*

 *Em ơi hãy nhìn kĩ*

 *Ai không phạm lỗi lầm*

 *Biết mình cũng yếu đuối*

 *Sẽ mở lòng bao dung…*

 (Nguyễn Bảo Trung)

Cảm nhận thông điệp của tác giả qua đoạn thơ trên trong một bài văn nghị luận khoảng 500 chữ?

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**Môn Ngữ văn, lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | B | 0.5 |
| **4** | D | 0.5 |
| **5** | D | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | D | 0.5 |
| **8** | Những yếu tố khiến cảnh cho chữ trở thành cảnh tượng “xưa nay chưa từng có”:-Không gian cho chữ: không ở nơi thư phòng, thư sảnh sang trọng mà là phòng giam: chật hẹp, bẩn thỉu, ẩm ướt.-Thời gian cho chữ: không phải trong ngày xuân thảnh thơi đầy cảm hứng mà là đêm cuối cùng ở trại giam, đêm cuối cùng của một tử tù.-Con người: +Người cho chữ là tử tù, phong thái ung dung, đĩnh đạc, cho chữ xong khuyên bảo viên quản ngục.+Người xin chữ: viên quản ngục, khúm núm, xin bái lĩnh tử tù. | 0.5 |
| **9** | Thông điệp:-Cái Đẹp phải gắn liền với cái thiện.Cái Đẹp luôn chiến thắng và cứu rỗi cái ác, cái xấu.-Giữ gìn những nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc.  | 1.0 |
| **10** | Chọn 4 từ Hán Việt, chọn và giải nghĩa đúng 1 từ được 0,25 điểm. Ví dụ: thiên lương, lạc khoản, tung hoành, hoài bão… | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận tác phẩm thơ* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* thông điệp về lối sống đẹp | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*Hs có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần phân tích, triển khai; Hệ thống luận điểm, lập luận chặt chẽ và sử dụng dẫn chứng thuyết phục.Sau đây là một hướng gợi ý:\*Thông điệp:-Hãy trân trọng những thứ nhỏ bé, tầm thường, lam lũ bởi tình yêu và sự vĩ đại bắt đầu từ những điều nhỏ bé, nhọc nhằn.-Đừng ngại trải nghiệm, vấp ngã bởi sau trải nghiệm là những bài học kinh nghiệm, chiêm nghiệm giúp ta sống ý nghĩa.\*Đặc sắc về nghệ thuật:*-Hình ảnh thơ giản dị, đời thường.**-Giọng điều thủ thỉ, tâm tình.**-Biện pháp nghệ thuật : điệp từ, điệp cấu trúc…* | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | **10.0** |